TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25/8/2017
"*V/v:Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Ngọc Anh
2. Bà Lê Thị Trà Giang

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2017/TLST-HNGĐ ngày 20/4/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, địa chỉ: Thôn E, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu C, địa chỉ: Thôn E, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn ngày 20/3/2017, bản tự khai ngày 03/5/2017 cũng như tại phiên toà, nguyên đơn chị Nguyễn Thị P đều trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Hữu C hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/6/1991. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh C thường xuyên uống rượu say, gây gổ vợ con không một ngày bình yên, nhiều lần chị khuyên can để anh thay đổi nhưng không có kết quả mà ngày càng trầm trọng hơn, từ đó chị chán nản để mặc anh muốn làm gì thì làm. Chị và anh C đã sống ly thân hai năm nay. Hiện tại chị P xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh C.

Con chung: Chị P trình bày vợ chồng có ba con chung: Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 14/10/1992; Nguyễn Hữu T, sinh ngày 20/02/1996; Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 12/10/2002. Con đầu và thứ hai đã trưởng thành chị P không yêu cầu giải

quyết, con thứ ba chưa trưởng thành chị yêu cầu giải quyết cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con vì chị đủ khả năng, điều kiện nuôi con.

Tài sản chung: Chị P trình bày vợ, chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu C vắng mặt nhiều lần theo thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; giấy triệu tập phiên toà lần thứ hai của Tòa án được tống đạt hợp lệ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Hữu C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Hữu C đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/6/1991 tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do anh C không chú tâm xây dựng gia đình mà thường xuyên rượu trà bê tha nên vợ chồng thường hay bất hòa, va chạm lẫn nhau, dẫn đến vợ chồng sống ly thân đã hai năm nay, không ai quan tâm gì đến ai. Tòa án thông báo các phiên họp và phiên hòa giải, anh C đều vắng mặt, kể cả giấy triệu tập phiên toà lần thứ hai được tống đạt hợp lệ. Qua xác minh, chính quyền địa phương xã H cho biết anh Nguyễn Hữu C có hộ khẩu thường trú tại H, L, Quảng Bình, hiện tại anh C đang có mặt tại địa phương thôn E, H, L, Quảng Bình. Chứng tỏ anh C không quan tâm bảo vệ hạnh phúc gia đình, không tha thiết hàn gắn tình cảm với chị P nữa. Hiện tại chị P xác định tình cảm giữa chị và anh C thực sự đã hết, chị yêu cầu được ly hôn anh C.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị P và anh C có ba con chung nhưng con đầu và con thứ hai đã trưởng thành chị P không yêu cầu giải quyết. Con thứ ba Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 12/10/2002, chị P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Tại phiên tòa anh C vắng mặt nên không thể hiện ý chí nguyện vọng gì về con nên cần chấp nhận yêu cầu của chị P để giao con cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu N.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Hữu C được ly hôn nhau.

2. Về quan hệ con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử giao cho chị Nguyễn Thị P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 12/10/2002. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi vì chị P đủ khả năng, điều kiện nuôi con và không yêu cầu. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0000822 ngày 20/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ (chị P đã nộp đủ án phí).

Chị P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/8/2017, anh C được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã H (để biết);
- Lưu: HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn